TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC THỌ** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 60/2018/QĐST-HNGĐ	*Đức Thọ, ngày 31 tháng 8 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 73/2018/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 8 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị Bích N, sinh năm: 1995.

Địa chỉ: Thôn ĐT, xã ĐY, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh.

- Bị đơn: Anh Trần Văn C, sinh năm: 1993.

Địa chỉ: Xóm TH, xã TT, huyện TH, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Khoản 1, 2 Điều 81; Khoản 1, 3 Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điểm a Khoản 1 Điều 24; Khoản 7 Điều 26; Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về án phí lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị Bích N và anh Trần Văn C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1.Về con chung: Giao con chung Trần Hoàng Khánh L, sinh ngày: 02/11/2013 cho chị Hoàng Thị Bích N trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi. Chị N không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con. Anh C có quyền và nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản: Vợ chồng chưa có tài sản chung nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.3. Về khoản nợ: Vợ chồng không vay nợ ai cũng không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Hoàng Thị Bích N nộp 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ trong số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị N đã nộp theo biên lai thu tiền số 0005863 ngày 17/8/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh. Số tiền còn lại hoàn trả cho chị N là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện ĐT;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Chi cục THADS huyện ĐT;
- Các đương sự;
- UBND Thị Trấn ĐT;
- Lưu: HS, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Huy Trọng